TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HNGĐ-ST
Ngày 06-8-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2024/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Thị S, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Võ Văn K, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lâm Thị S trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Võ Văn K tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm xảy ra nhiều mâu thuẫn, được gia đình hòa giải hàn gắn nhưng không có kết quả.

Hiện tại ông bà đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn K.

Về nuôi con chung: gồm 02 người, tên Võ Minh T, sinh năm 2000 và Võ Minh V, sinh năm 2001. Hiện các con của ông bà đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Võ Văn K đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Võ Văn K vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa bà Svẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Võ Văn K vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Võ Văn K.

[2] Về hôn nhân: Bà Lâm Thị S và ông Võ Văn K tìm hiểu, tự nguyện kết hôn vào năm 2005 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 102 năm 2005 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Bà Snhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Syêu cầu ly hôn, ông Kkhông có ý kiến phản hồi. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của bà Svà ông Klà có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị S, bà Sđược ly hôn với ông Võ Văn K.

[3] Về nuôi con chung: Gồm 02 người, tên Võ Minh T, sinh năm 2000 và Võ Minh V, sinh năm 2001. Các con của ông bà đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Lâm Thị S phải chịu 300.000 đồng. Bà Sđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số

0015012 ngày 16/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị S, bà Lâm Thị S được ly hôn với ông Võ Văn K.

Về nuôi con chung: Không đặt ra xem xét.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Lâm Thị S phải chịu 300.000 đồng. Bà Sđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015012 ngày 16/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- UBND xã V, huyện N;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương